**Câu hỏi trắc nghiệm ôn thi cuối kỳ Công nghệ phần mềm**

1. Đơn vị đo lường đời sống 1 phần mềm là:

Bước lặp

Chu kỳ

Năm

Công đoạn (phase)

1. Theo qui trình RUP, cách tiến hành các workflow là:

Tuần tự

Song song

Lặp theo pipe-line

Tùy theo sở thích

1. Ta sử dụng “hoạt động lặp” trong khi thực hiện:

Từng workflow

Từng bước nhỏ trong workflow

Từng chu kỳ phát triển phần mềm

Cả 3 câu trên đều đúng

1. UML cho phép:

Đặc tả và xây dựng các artifacts cho 1 hệ thống cần tin học hóa.

Lặp tài liệu và hiển thị trực quan các artifacts cho 1 hệ thống cần tin học hóa

Cả 2 câu trên đều đúng

Cả 2 câu trên đều sai

1. UML cung cấp:

2 ký hiệu miêu tả thông tin cơ bản

3 ký hiệu miêu tả thông tin cơ bản

Nhiều ký hiệu miêu tả thông tin cơ bản

Cả 3 câu trên đều sai

1. Lược đồ use-case có thể chứa:

Use-case, actor, mối quan hệ giữa các thành phần

Use-case, actor, note

Use-case, actor, note, mối quan hệ giữa các thành phần

Cả 3 câu trên đều sai

1. Các mối quan hệ phổ biến giữa các actor là:

Generalization

Include, extend

Cả 2 câu a và b đều đúng

Cả 2 câu a và b đều sai

1. Các mối quan hệ phổ biến giữa các use-case là:

Generalization

Include, extend

Cả 2 câu a và b đều đúng

Cả 2 câu a và b đều sai

1. Công dụng thiết yếu của mối quan hệ tổng quát hóa giữa 2 actor là:

Giúp ta miêu tả được 2 actor tương ứng có mối quan hệ với nhau

Cấu trúc lược đồ use-case trong sáng, dễ đọc, dễ hiểu hơn

Giúp chúng ta dễ dàng viết code cho các actor dựa vào tính thừa kế của ngôn ngữ hướng đối tượng

Cả 3 câu trên đều đúng

1. Công dụng thiết yếu của mối quan hệ extends giữa 2 use-case là:

Giúp chúng ta miêu tả được 2 use-case tương ứng có mối quan hệ với nhau

Cấu trúc lược đồ use-case trong sáng, dễ đọc, dễ hiểu hơn

Giúp ta lập kế hoạch thực hiện các buid

Cả 3 câu trên đều đúng

1. Lược đồ use-case cho thấy:

Toàn bộ chức năng của hệ thống phần mềm

Toàn bộ chức năng của hệ thống phần mềm và các actor

Một số chức năng của hệ thống phần mềm

Một số chức năng của hệ thống phần mềm và một số actor tương tác với các chức năng này

1. Mô hình use-case cho thấy:

Toàn bộ chức năng của hệ thống phần mềm

Toàn bộ chức năng của hệ thống phần mềm và các actor

Một số chức năng của hệ thống phần mềm

Một số chức năng của hệ thống phần mềm và một số actor tương tác với các chức năng này

1. Lược đồ hoạt động miêu tả được:

Giải thuật thực hiện chức năng của use-case tương ứng

1 kịch bản thực hiện chức năng của use-case tương ứng

Sự tương tác giữa các đối tượng

Sự tương tác giữa các actor và các đối tượng cũng như giữa các đối tượng

1. Lược đồ tuần tự miêu tả được:

Giải thuật thực hiện chức năng của use-case tương ứng

1 kịch bản thực hiện chức năng của use-case tương ứng

Sự tương tác giữa các đối tượng

Sự tương tác giữa các actor và các đối tượng cũng như giữa các đối tượng

1. Lược đồ cộng tác miêu tả được:

Giải thuật thực hiện chức năng của use-case tương ứng

1 kịch bản thực hiện chức năng của use-case tương ứng

Sự tương tác giữa các đối tượng

Sự tương tác giữa các actor và các đối tượng cũng như giữa các đối tượng

1. Mô hình use-case được xây dựng ở workflow

Nắm bắt yêu cầu

Phân tích

Thiết kế

Hiện thực

1. Lược đồ class phân tích có thể chứa:

Use-case, actor, note, mối quan hệ giữa các thành phần

Actor, class, interface và mối quan hệ giữa chúng

Actor, class, đối tượng và mối quan hệ giữa chúng

Cả 3 câu trên đều sai

1. Ở cấp phân tích:

Chỉ có 1 loại class phân tích

Chỉ có 2 loại class phân tích

Chỉ có 3 loại class phân tích

Có thể có nhiều loại class phân tích tùy vào chức năng cần tích

1. Mỗi class phân tích có thể:

Tham gia thực hiện 1 chức năng nào đó của phần mềm

Thực hiện 1 yêu cầu không chức năng nào đó của phần mềm

Cả 2 câu a và b đều đúng

Cả 2 câu a và b đều sai

1. Ở cấp phân tích, để miêu tả hành vi động của các đối tượng phân tích, ta thường dùng:

Lược đồ cộng tác

Lược đồ trình tự

Lược đồ hoạt động

Cả 3 câu trên đều đúng

1. Mối quan hệ giữa 2 mô hình phân tích và mô hình use-case là:

Vĩ mô và vi mô

Tổng quát hóa

Hiện thực

Cả 3 câu trên đều đúng

1. Trong hoạt động tìm actor và use-case của workflow nắm bắt yêu cầu:

Ta nên tìm actor trước rồi tìm use-case dựa trên actor tìm được

Ta nên tìm actor và use-case đồng thời bởi 2 nhóm khác nhau để hiệu quả

Ta nên tìm use-case trước rồi tìm actor dựa trên use-case tìm được

Ta nên làm theo sở thích của mình để được thoải mái, nhờ đó đạt được kết quả tốt nhất

1. Theo qui trình phát triển phần mềm RUP (Rational Unified Process), kiến trúc của hệ thống phần mềm là:

Các module chứa chức năng cấu thành phần mềm và mối quan hệ giữa chúng

Các góc nhìn (view) của các mô hình

Các mô hình

Cả 3 câu trên đều đúng

1. Việc đặc tả chi tiết thông tin về use-case là của:

Kiến trúc sư

Người phân tích hệ thống phần mềm

Người đặc tả use-case

Cả 3 worker trên phải hợp tác với nhau

1. Việc phân tích 1 class là của:

Người phân tích hệ thống phần mềm

Kỹ sư thành phần (component engineer)

Kỹ sư use-case (use-case engineer)

Cả 3 worker trên phải hợp tác với nhau